

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 268/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 560/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964.

2. Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: C, Tổ D, khu D, ấp P, xã Đ, Thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 01/4/2026, ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ngọc H nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ghi ngày 22/3/2026.

Ngày 04/5/2026, Tòa án tiến hành hòa giải để ông bà đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 30/5/1986 và Nguyễn Ngọc Trúc V1, sinh ngày 12/11/2000. Các con đã thành niên và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng ông N, bà H được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0008298 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Đ. Ông N và bà H đã nộp đủ lệ phí.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong

biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ngọc H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 30/5/1986 và Nguyễn Ngọc Trúc V1, sinh ngày 12/11/2000. Các con đã thành niên và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng ông N, bà H được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0008298 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Đ. Ông N và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2-Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2-Đồng Nai;
- UBND xã Đại Phước, TP. Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ.

Dương Tấn Hưng